

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Bản án số: 243/2017/HSST
Ngày: 22-11-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phú
2. Bà Trần Ngọc Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ban điều hành khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 239/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2017/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

L V D, sinh năm 1993 tại Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L V C, sinh năm 1964 và bà L Th M, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15/7/2017 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/7/2017, Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường Thuận Giao, thị xã Thuận An tiến hành kiểm tra quán cà phê Ngọc Nhi tại khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An. Trong quá trình kiểm tra đến chòi thứ 2 của quán thì phát hiện L V D và L V V có biểu hiện nghi vấn vừa sử dụng ma túy nên tiến hành kiểm tra trên người của

các đối tượng thì phát hiện: 01 gói nylon có chứa chất màu trắng được cất giấu trong túi quần của D; 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất màu trắng được cất giấu ở chân bàn, V khai nhận là do V cất giấu; Công an tiếp tục kiểm tra trên chòi lá số 2 thì phát hiện 07 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng, được cất giấu ở trên mép lá trong chòi, D khai nhận là do D cất giấu.

Vật chứng thu giữ cụ thể như sau: Ký hiệu M1, gồm 07 gói nylon hàn kín bên trong chứa màu trắng (có chữ ký của L V D), trong đó: 01 gói nylon màu xám bên trong đựng 01 gói nylon hàn kín (M1-1) chứa chất màu trắng; 02 gói nylon màu xanh (M1-2), 01 gói nylon màu xanh (M1-2a) chứa chất màu trắng, 01 gói nylon màu xanh đựng 01 gói nylon màu đen (M1-2b) chứa chất màu trắng; 01 gói nylon màu đen (M1-3) chứa chất màu trắng; 01 gói nylon đựng 01 gói nylon màu đen (M1-4) chứa chất màu trắng; 02 gói nylon màu vàng đều đựng gói nylon màu đen (M1-5) chứa chất màu trắng.

Ký hiệu M2, có 01 gói giấy bạc được gấp lại chứa chất màu trắng (có chữ ký của L V V)

Ký hiệu M3, có 01 gói nylon được gấp lại chứa chất màu trắng (có chữ ký của L V D).

Sau đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L V D và L V V, đồng thời thu giữ thêm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i (màu xanh trắng) và số tiền 1.100.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 340/MT-PC54 ngày 21/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng có trọng lượng 0,7976 gam (M1-1), 1,7943 gam (M1-2a), 1,8807 gam (M1-2b), 1,8749 gam (M1-3), 1,8592 gam (M1-4); 3,7843 gam (M1-5); 0,0193 gam (M2); 0,0724 gam (M3) là các mẫu do đối tượng Dương cất giấu đều có Heroin. Hàm lượng trung bình 68,02% (M1-1, M1-2a, M1-2b, M1-3, M1-4, M1-5, M3), Tổng trọng lượng Heroin trong 12,0634 gam (M1-1, M1-2a, M1-2b, M1-3, M1-4, M1-5, M3) mẫu là 8,2055 gam Heroin.

Đối với hành vi tàng trữ 0,0193 gam Hêroin, mẫu (M2) nhằm mục đích sử dụng của L V V, Công an thị xã Thuận An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Bản cáo trạng số 261/QĐ-KSĐT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo L V D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm h Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm h Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L V D mức án tù 05 năm đến 06 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/7/2017, tại chòi thứ 2 của quán cà phê Ngọc Nhi tại khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Công an thị xã Thuận An tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bị cáo L V D có hành vi cất giữ trong túi quần 01 gói nylon có chứa chất Heroin và 07 gói nylon hàn kín chứa Heroin cất giấu ở trên mép lá trong chòi của quán cà phê. Quá trình điều tra và tại phiên tòa D khai nhận toàn bộ số ma túy nêu trên là của bị cáo D cất giấu. D khai về nguồn ma túy có được là do đối tượng tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) giao cho bị cáo để đi bán cho các con nghiện. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được đối tượng tên Tuấn và người mua ma túy của D.

Xét, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận. Hành vi tàng trữ 08 gói Heroin có trọng lượng 12,0634 gam, hàm lượng trung bình 68,02% (tương đương 8,2055 gam) của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mòm mẫm của các tệ nạn xã hội. Hiện nay tình hình mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra khá phổ biến, gây tâm lý hoang mang và bất an của nhân dân. Vì vậy, việc đưa ra xét xử lưu động là cần thiết nhằm tuyên truyền, giáo dục, phòng chống tội phạm trong cộng đồng dân cư và

cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm là nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 để xét xử bị cáo L V D.

Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với hành vi tàng trữ ma túy có trọng lượng 0,0193 gam Heroin nhằm mục đích sử dụng của L V V không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an thị xã Thuận An đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[6] Đối với đối tượng tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) giao ma túy cho L V D, nhưng Cơ quan điều tra không bắt được nên chưa có cơ sở xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- 03 bì thư đã được niêm phong ghi ký hiệu vụ số 340/PC54 (M1), 340/PC54(M2), 340/PC54 (M3) mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương là tang vật của vụ án cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia 1110i màu xanh trắng số IMEI: 358980/02/773366/7 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy) là tài sản thuộc quyền sở hữu của D. Xét, đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.100.000 đồng do phạm tội mà có nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm h Khoản 2 Điều 194; Điều 41; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 76; Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về án phí, lệ phí của Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo L V D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo L V D 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 03 bì thư đã được niêm phong ghi ký hiệu vụ số 340/PC54 (M1), 340/PC54(M2), 340/PC54 (M3) là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1110i màu xanh trắng số IMEI: 358980/02/773366/7 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy); và số tiền 1.100.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An và Ủy nhiệm chi số 71 lập ngày 17/10/2017).

3. Về án phí: Buộc bị cáo L V D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Bạch Tuyết